

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH VINH UNIVERSITY

Noi tạo dụng tương lai cho tuổi trẻ

Xử lý ảnh

Ths. Nguyễn Thị Minh Tâm Email: tamntm@vinhuni.edu.vn

Đại học Vinh Viện Kỹ thuật Công nghệ

ĐẠI HỌC VINH - 2022



NỘI DUNG MÔN HỌC

1. Chương 1: Giới thiệu chung

Trình bày tổng quan về xử lý ảnh, các khái niệm cơ bản, sơ đồ tổng quát của một hệ thống xử lý ảnh và các vấn đề cơ bản trong xử lý ảnh.

2. Chương 2: Các phép toán cơ bản và phương pháp xử lý ảnh số

Trình bày các vấn đề liên quan đến một số phép biến đổi ảnh, bao gồm các kỹ thuật phân ngưỡng, thay đổi kích thước ảnh, cân bằng lược đồ mức xám

3. Chương 3: Nâng cao chất lượng ảnh

Trình bày các kỹ thuật liên quan đến lược đồ xám; Trình bày các kỹ thuật lọc ảnh nhằm nâng cao chất lượng ảnh.

4. Chương 4: Phát hiện và tách biên

Trình bày các kỹ thuật cơ bản trong việc phát hiện biên của các đối tượng ảnh theo cả hai khuynh hướng: phát hiện biên trực tiếp và phát hiện biên gián tiếp.

5. Chương 5: Phân vùng ảnh

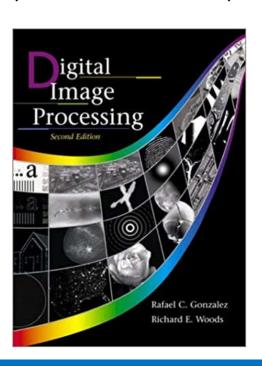
Các kỹ thuật phân vùng ảnh, đây là khâu quan trọng hỗ trợ cho việc trích chọn các thuộc tính của ảnh để tiến tới hiểu ảnh.

NGUYỄN THỊ MINH TÂM - VIỆN KTCN - ĐH VINH

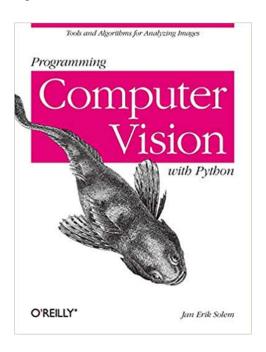


Tài liệu tham khảo

1. Digital Image processing
 (second edition). Gonzales



2. Programming Computer Vision with Python, Jan Erik Solem





Chương 1: Giới thiệu chung

■ Mục đích:

- Tổng quan về một hệ thống xử lý ảnh
- Một số khái niệm trong xử lý ảnh
- Màu và phương pháp biểu diễn màu
- Phương pháp biểu diễn ảnh trong máy tính điện tử
- Cấu trúc chung của tệp ảnh bitmap



1.1 Tổng quan về một hệ thống xử lý ảnh

- Hình ảnh đóng vai trò quan trọng trong việc trao đổi thông tin.
- Tính trực quan của hình ảnh giúp hiểu rõ và sâu sắc hơn về thông tin.
- Phân tích, tổng hợp hình ảnh theo ý tưởng, mục đích của người sử dụng.



Xử lý ảnh

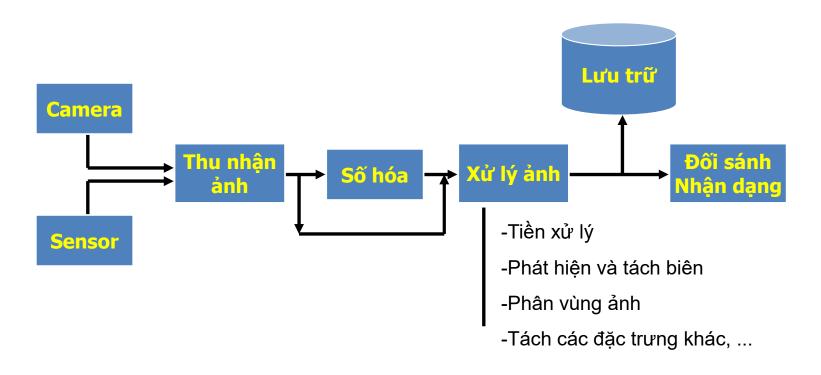
- ■Là một phần của lĩnh vực xử lý tín hiệu số.
- ■Tăng cường chất lượng thông tin hình ảnh đối với quá trình tri giác của con người và biễu diễn trên máy tính.



NGUYỄN THỊ MINH TÂM - VIỆN KTCN - ĐH VINH



Các giai đoạn chính trong XLA





Các giai đoạn chính trong XLA

- Thu nhận ảnh: ảnh được thu nhận từ thế giới thực qua máy chụp hình, từ tranh ảnh qua máy quét hoặc từ vệ tinh dưới dạng tín hiệu số hoặc tương tự
- Số hóa ảnh: Biến đổi tín hiệu tương tự sang tín hiệu rời rạc
 - Rời rạc hóa (lấy mẫu)
 - Lượng tử hóa.
- Xử lý ảnh: Gồm nhiều thao tác: Tăng cường ảnh, khử nhiễu, chỉnh méo, phát hiện tách biên, phân vùng ảnh, trich chọn đặc trưng khác ...
- Lưu trữ ảnh: Dữ liệu ảnh cũng như các dữ liệu khác để có thể chuyển giao cho quá trình khác cần phải được lưu trữ
- Đối sánh nhận dạng: Phân lớp phục vụ cho các mục đích khác nhau



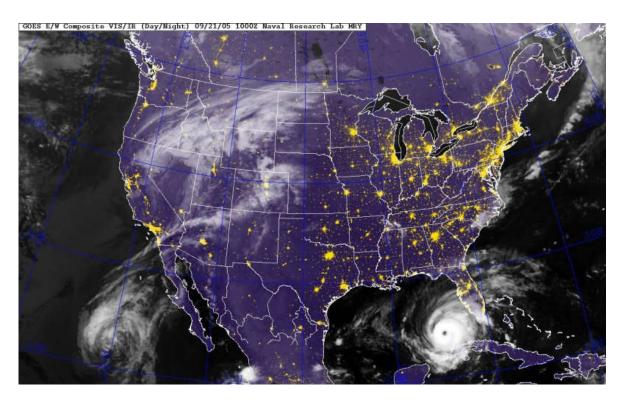
Ứng dụng của xử lý ảnh

- Úng dụng trong Y khoa
 - Xem xét và giải thích hình ảnh X quang
 - Phân tích hình ảnh tế bào
 - **–** ...
- Ứng dụng trong nông nghiệp
 - Xử lý hình ảnh thu được từ vệ tinh của các khu đất -> phân loại đất ->tìm loại cây trồng phù hợp.
 - Phân tích tình hình sâu, bênh thông qua xử lý màu lá cây.
 - **–** ..
- Ứng dụng trong công nghiệp
 - Kiểm tra sản phẩm trong dây chuyền sản xuất tự động
 - Kiểm tra mẫu giấy



Ứng dụng của xử lý ảnh

Ånh höng ngoại



Ånh hồng ngoại chụp bề mặt trái đất. Những nơi có ánh sáng mạnh là những nơi có nguồn nhiệt lớn.



Ứng dụng của xử lý ảnh

- Nhận dạng dấu vân tay, vân môi của con người.
- Nhận dạng gương mặt con người.
- Nhận dạng chữ viết tay
- Nhận dạng ngôn ngữ ký hiệu.
- Nhận dạng chữ ký.
- Nhận dạng màu da người.
- Phân tích chữ viết tay.
- Chấm điểm trắc nghiệm bằng máy.
- •



Ví dụ về xử lý ảnh



(a) The original image



(b) Result after "sharperning"

Các đường nét trong ảnh đã được làm rõ hơn



Ví dụ về xử lý ảnh



(a) The original image

Ảnh đã được khử nhiễu



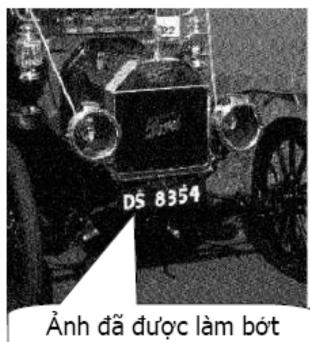
(b) After removing noise



Ví dụ về xử lý ảnh



Ảnh gốc nhị nhòa, không nhìn rõ biển số xe

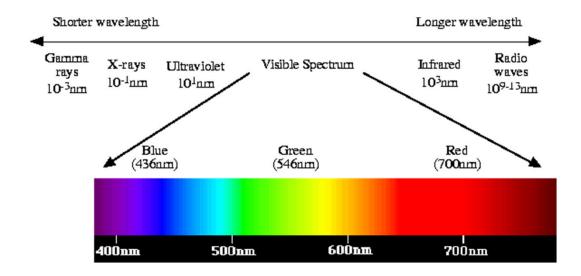


Ánh đã được làm bớt nhòe, thấy rõ biển số xe



1.2 Biểu diễn màu

 Khái niệm: Theo quang học màu là một sóng ánh sáng có một bước sóng nhất định nằm trong dải ánh sáng có thể nhìn thấy được.





1.2 Biểu diễn màu (tiếp)

- Để biểu diễn và lưu trữ màu người ta có thể biểu diễn và lưu trữ thông qua bước sóng của màu đó.
- Thuyết 3 màu của Thomas Young: một màu bất kì có thể được tổ hợp từ 3 màu cơ bản: Red, Green, Blue (R, G, B)
- Do đó, trong máy tính người ta thường biểu diễn và lưu trữ màu dựa trên 3 thành phần cơ bản của màu đó. Theo chuẩn CIE:
 - Red: có bước sóng: λ = 700 nm
 - Green có bước sóng: λ = 546.1 nm
 - Blue có bước sóng: λ = 435.8 nm



1.3 Biểu diễn ảnh số

- Pixel (picture element): điểm ảnh hay phần tử ảnh. Mỗi pixel gồm một cặp toạ độ x, y và màu.
- Mức xám (grey level): Mức xám là kết quả sự mã hoá tương ứng một cường độ sáng của mỗi điểm ảnh với một giá trị số
 kết quả của quá trình lượng hoá.
- Độ phân giải (resolution): Cặp toạ độ x, y tạo nên độ phân giải.



1.3 Biểu diễn ảnh số (tiếp)

- Để biểu diễn ảnh số người ta sử dụng một ma trận 2 chiều
 X(m,n), trong đó:
 - X(m,n): biểu diễn màu tại điểm có tọa độ (m,n)
- Mỗi màu được biểu diễn thông qua 3 thành phần màu cơ bản
- → biểu diễn ảnh số qua 3 ma trận hai chiều:

```
R(m,n); G(m,n); B(m,n)
```



Ånh đen trắng

- Ánh đen trắng: là ảnh chỉ chứa các mức xám được trải từ màu đen tới màu trắng
 - Nếu số mức xám L = 2: ảnh nhị phân
- Thường xử lý ảnh 256 mức, ta gọi là ảnh đen trắng 256 mức.
 - Các mức ở đây là một màu và 3 thành phần màu có giá trị bằng nhau. (R = G = B).
 - Do đó ta có 4 ma trận bằng nhau: R(m,n) = G(m,n) = B(m,n) = X(m,n)
 - ⇒Khi xử lý ảnh chỉ cần xử lý trên X(m,n).



<mark>Ảnh màu</mark>

Ánh màu: là ảnh chứa các màu là tổ hợp của 3 thành phần
 R, G, B. Thông thường:

$$R(m,n) \neq G(m,n) \neq B(m,n) \neq X(m,n)$$

- Ba thành phần cơ bản được chia thành các mức. Nếu mỗi thành phần được chia thành 256 mức = 2²⁴ ta có ảnh 24 bit màu.
- Do đó, khi xử lý ảnh ta phải xử lý trên 3 ma trận thành phần, sau đó tổ hợp lại ta được ma trận X



Lưu ý

- Khi áp dụng các thuật toán xử lý ảnh chỉ áp dụng trên một ma trận:
 - Nếu ảnh đen trắng: X(m,n)
 - Nếu ảnh màu: áp dụng thuật toán rời rạc trên 3 ma trận R, G, B
 sau đó tổ hợp lại.



Các thư viện mã nguồn mở

- Chúng ta có thể tận dụng những thành quả của cộng đồng mã nguồn mở để áp dụng cho ứng dụng xử lý ảnh và thị giác máy tính. Hiện nay trên thế giới có rất nhiều thư viện mã nguồn mở cho ta sử dụng, như:
 - Intel OpenCV
 - CMCVision
 - ImLib 3D
 - ImaLab....



Thư viện OpenCV

■OpenCV là một thư viện mã nguồn mở hàng đầu cho xử lý ảnh và thị giác máy tính

Open CV

It is an open source library for the implementation of Image Processing and Computer Vision.



Thư viện OpenCV

OpenCV is an image processing library created by Intel and later supported by Willow Garage and now maintained by Itseez. opencv is available on Mac, Windows, Linux. Works in C, C++, and Python. It support cross-platform integration and it is flexible It is Open Source and free. opencv is easy to use and install.



Integrated Develpoment Environment

Editor to write Code

Most of the IDE contain

PYTHON AS INTERNAL PACKAGE

Choose IDE as per your compatibility





Anaconda Navigator contains so many libraries.



- Anaconda là một nền tảng phân phối ngôn ngữ lập trình python miễn phí, phục vụ cho tính toán khoa học và phát triển trí tuệ nhân tạo. Anaconda bao gồm ngôn ngữ lập trình python cộng với các thư viện và gói package cần thiết thường dùng, với mục đích quản lý và triển khai môi trường lập trình python dễ dàng hơn.
- Thông thường, để sử dụng Python, sau khi cài đặt Python, chúng ta cần phải cài đặt thêm các thư viện và các gói package cần thiết để chạy chương trình. Ví dụ như để phát triển AI bằng python, chúng ta cần cài đặt thêm Tensorflow, matplotlib, Open CV chẳng hạn. Tuy nhiên, nếu bạn cài đặt anaconda python, không những python mà các thư viện và gói package thường dùng cũng sẽ được cài đặt luôn theo đó.

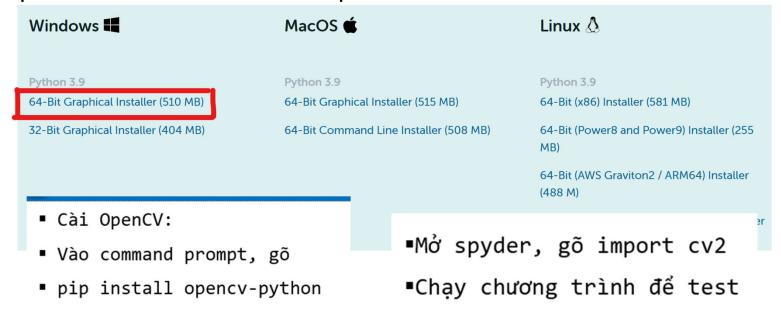






Cài đặt Anaconda

- Cài anaconda python individual edition
- https://www.anaconda.com/products/individual





Cài đặt OpenCV

- Cài OpenCV:
- Vào command prompt, gõ
- pip install opencv-python

■Mở spyder, gõ import cv2



0.1.1

Run a cmd.exe terminal with your current environment from Navigator activated

Launch



Ảnh và ma trận

Trong OpenCV, sử dụng mảng 2 chiều để lưu trữ ảnh



62	79	23	119	120	105	4	0
10	10	9	62	12	78	34	0
10	58	197	46	46	0	0	48
176	135	5	188	191	68	0	49
2	1	1	29	26	37	0	77
0	89	144	147	187	102	62	208
255	252	0	166	123	62	0	31
166	63	127	17	1	0	99	30



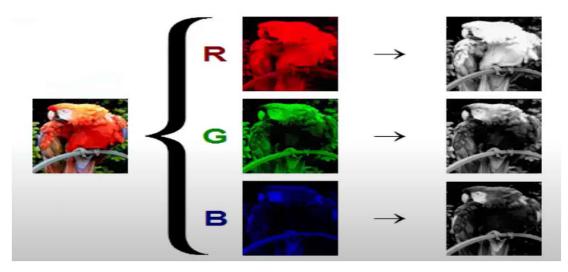
Thư viện Numpy

- Numpy (Numeric Python): là một thư viện toán học phố biến và mạnh mẽ của Python. Cho phép làm việc hiệu quả với ma trận và mảng, đặc biệt là dữ liệu ma trận và mảng lớn với tốc độ xử lý nhanh hơn nhiều lần khi chỉ sử dụng "core Python" đơn thuần.
- Cài đặt thư viện Numpy: Mở Command Prompt và gõ lệnh: pip install numpy
- Khai báo thư viện: import numpy as np
- Khởi tạo mảng một chiều với kiếu dữ liệu các phần tử là Integer
 - arr = np.array([1,3,4,5,6], dtype = int)
- Khởi tạo mảng hai chiều
 - arr1 = np.array([(4,5,6), (1,2,3)], dtype = int)
- Tạo mảng hai chiều các phần tử 0 với kích thước 3x4
 - np.zeros((3,4), dtype = int)



Màu sắc của ảnh

- Màu được tổ hợp từ 3 màu RGB (Red, Green, Blue)
- Trong OpenCV. thứ tư màu là BGR (Blue, Green, Red)





Màu sắc của ảnh

■ Ånh xám: 1 kênh màu (0-255)

■ Ảnh màu: 3 kênh màu



SINGLE CHANNEL



3 - CHANNEL



Màu sắc của ảnh



$$Pixel = \begin{cases} R \\ G \\ B \end{cases}$$

Pixel = 0.2989 * R + 0.5870 * G + 0.1140 * B



Pixel = $\begin{cases} 0, n\~{e}u \ Pixel < Tl \\ 1, n\~{e}u \ Pixel \ge T. \end{cases}$





Bài tập

■ Bài tập 1: Viết chương trình chuyển ảnh màu sang ảnh xám, ảnh đen trắng (ảnh nhị phân)



Đọc hiện ảnh

```
import cv2
img = cv2.imread("đường dẫn") # "C:\\Picture\\Apple.jpg"
cv2.imshow("Picture Apple",img)
cv2.waitKey(0)
cv2.destroyAllWindows()
```

Thank you!







